

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày: 28 – 9 – 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thái Thục Hiền.

2/ Ông Danh Cư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2020/QĐXXST-HS ngày 14/9/2020 đối với bị cáo:

Trần Đình H (tên gọi khác: Tre), sinh ngày 19/4/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 3/8 tổ 6, khu phố 3, phường TH, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình O và bà Nguyễn Thị Phương U; có vợ tên Cung Đức Y (sinh năm 1990) và có 01 con chung (sinh năm 2013); tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/2014/HSST ngày 17/3/2014, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 14/8/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 122/2015/HSST ngày 16/9/2015, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 16/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/01/2010, Chủ tịch UBND Quận 8 ban hành quyết định đưa vào Trường Giáo dưỡng số 4, thời hạn 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”; đến ngày 08/01/2012 chấp hành xong quyết định và được ra trường. Ngày 02/3/2020, Chủ tịch UBND Phường 3, Quận 8 ban hành quyết định đưa vào cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2

để quản lý chặt chẽ, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; sau đó ngày 19/5/2020, Chủ tịch UBND Phường 3, Quận 8 ban hành quyết định hủy quyết định nêu

trên do thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2020 đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh: Trần Đình Ngọc T, sinh ngày 21/5/2001; nơi cư trú: 451/17/5 Đường P, Phường E, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm: 1986; nơi cư trú: 451/17/5 Đường P, Phường E, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên vào khoảng 14 giờ, ngày 26/02/2020, Trần Đình H đi xe công nghệ Goviet để đến nhà mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Phương U tại địa chỉ 451/17/5 Đường P, Phường E, Quận B để xin tiền. Khi đến nơi, H phát hiện chỉ có ông ngoại của H đang nằm ngủ tại phòng khách và tại phòng khách có 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54 của em ruột H là Trần Đình Ngọc T, nên H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên để bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, H đi vào trong phòng ngủ của T tại tầng trệt lấy chìa khóa xe rồi dẫn xe ra ngoài nổ máy và tẩu thoát. Sau khi lấy được xe, H mang chiếc xe đến cầm cố tại cửa hàng cầm đồ BV (tại địa chỉ 402 Đường V, Phường M, Quận S) cho chị Hoàng Thanh Y với số tiền 10.000.000 đồng và H đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 27/02/2020, H gọi điện thoại cho mẹ ruột cho biết đã lấy xe của T và cầm cố tại tiệm cầm đồ nêu trên và kêu người nhà mang tiền đến đó để chuộc xe. Sau đó, chị của H là Nguyễn Thị Lan A đã đến tiệm cầm đồ BV chuộc lại chiếc xe với giá 10.070.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54 có giá trị là 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng).

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54 do anh Trần Đình Ngọc T đứng tên sở hữu. Ngày 12/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tiến hành xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh T và anh T không có yêu cầu gì khác.

Trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 10.070.000 đồng chị Nguyễn Thị Lan A dùng để chuộc chiếc xe Vario do H cầm cố, chị Lan A không yêu cầu H trả lại số tiền này.

Đối với chị Hoàng Thanh Y là người trực tiếp giao dịch với H trong việc nhận cầm cố chiếc xe Honda Vario, do chị Thủy không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 154/CT-VKSND-Q8 ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xử phạt bị cáo Trần Đình H mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu; nên không xem xét giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành).

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 8 đã trả chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54 cho bị hại, nên không xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bị hại là anh Trần Đình Ngọc T (là em ruột của bị cáo) vào khoảng hơn 14 giờ, ngày 26/02/2020, tại nhà số 451/17/5 Đường P, Phường E, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc xe gắn máy, hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trần Đình H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt: Tài sản bị cáo Trần Đình H chiếm đoạt, qua định giá là 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng); nên thuộc trường hợp “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”; đồng thời, trong lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” {theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)}. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm c, điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên bị cáo phải bị xét xử theo các tình tiết này.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có quá trình nhân thân xấu (bản thân bị cáo đã từng nhiều lần bị Tòa án xét xử, từng bị đưa vào trường giáo dưỡng và là người nghiện ma túy); nH

không chịu sửa chữa, tu dưỡng và phấn đấu thành công dân sống có ích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Trần Đình H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. NH xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại Trần Đình Ngọc T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác; đồng thời người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Nguyễn Thị Lan A cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã bỏ ra để chuộc lại chiếc xe mà bị cáo đã cầm cố trước đó (chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54) và tại phiên tòa cùng vắng mặt. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại Trần Đình Ngọc T tài sản bị chiếm đoạt (chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vario, biển số 59L2-994.54) là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với chị Hoàng Thanh Y là người trực tiếp giao dịch với Trần Đình H trong việc nhận cầm cố chiếc xe Honda Vario, biển số 59L2-994.54; do chị Thủy không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c, điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình H 03 (Ba) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 19/5/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Không phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Đình H.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú